

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (04 TTHC)**

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2 (1.000004)	05 ngày làm việc	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.
2	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động (1.004998)	10 ngày làm việc	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trạm Quản lý vận tải cửa khẩu thuộc Sở Giao thông vận tải. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://vnsw.gov.vn/">https://vnsw.gov.vn/</a> - Trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.
3	Giới thiệu đề nghị cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại D cho phương tiện của Việt Nam (1.002381)	02 ngày làm việc	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trạm Quản lý vận tải cửa khẩu thuộc Sở Giao thông vận tải. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://vnsw.gov.vn/">https://vnsw.gov.vn/</a> - Trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.	- Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.
4	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại D cho phương tiện của Trung Quốc (1.002374)	02 ngày làm việc	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trạm Quản lý vận tải cửa khẩu thuộc Sở Giao thông vận tải. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://vnsw.gov.vn/">https://vnsw.gov.vn/</a> - Trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.	- Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. - Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (53 TTHC)**

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
1	1.00102 3.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc		<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://qlvtquocte.mt.gov.vn/">http://qlvtquocte.mt.gov.vn/</a> hoặc địa chỉ <a href="http://qlvt1.mt.gov.vn/">http://qlvt1.mt.gov.vn/</a></p>	<p>- Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p>
2	1.01071 1.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	02 ngày làm việc				
3	1.00287 7.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
4	1.00286 9.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
5	1.00286 1.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc				
6	1.00285 9.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc				
7	1.00285 6.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc				

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
8	1.00285 2.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	02 ngày làm việc		<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://qlvtquocte.mt.gov.vn/">http://qlvtquocte.mt.gov.vn/</a> hoặc địa chỉ <a href="http://qlvt1.mt.gov.vn/">http://qlvt1.mt.gov.vn/</a></p>	<p>- Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p>
9	1.00226 8.000.00 .00.H37	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
10	1.01070 9.000.00 .00.H37	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
11	1.01070 8.000.00 .00.H37	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
12	1.01071 0.000.00 .00.H37	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	02 ngày làm việc				
13	1.01070 7.000.00 .00.H37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	02 ngày làm việc				

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
14	1.00206 3.000.00 .00.H37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	02 ngày làm việc		- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Nghị định 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ. - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i>
15	1.00157 7.000.00 .00.H37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	02 ngày làm việc				
16	1.00228 6.000.00 .00.H37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia	02 ngày làm việc				
17	1.00070 3.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích. - Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://qlvt.mt.gov.vn">http://qlvt.mt.gov.vn</a>	- Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ. - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i>	
18	2.00228 6.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc			
19	2.00228 7.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
20	2.00228 8.000.00 .00.H37	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc		<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://qlvt.mt.gov.vn">http://qlvt.mt.gov.vn</a>.</p>	<p>- Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p> <p>- Thông tư số 20/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p>
21	2.00228 9.000.00 .00.H37	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách: bằng xe ô tô theo tuyến cố định, xe trung chuyển, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe taxi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng xe công-ten-nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc		<p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://qlvt.mt.gov.vn">http://qlvt.mt.gov.vn</a>.</p>	<p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p> <p>- Thông tư số 20/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p>

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
22	1.00176 5.000.00 .00.H37	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra.	02 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p>
23	1.00173 5.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép xe tập lái	01 ngày làm việc				
24	1.00175 1.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			
25	1.00499 3.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
26	1.00177 7.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p>	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p>
27	1.00162 3.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	08 ngày làm việc	06 ngày làm việc			
28	1.00521 0.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
29	1.00498 7.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	- Trường hợp có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: 10 ngày làm việc. - Trường hợp bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung của giấy chứng nhận: 03 ngày làm việc	- Trường hợp có sự thay đổi về thiết bị sát hạch, chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch lái xe: 07 ngày làm việc	- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i>



Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
30	2.00103 4.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam	02 ngày làm việc		<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trạm Quản lý vận tải cửa khẩu thuộc Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Trả kết quả qua hệ thống bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://vnsw.gov.vn/">https://vnsw.gov.vn/</a></p>	<p>- Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ.</p> <p>- <i>Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 06/4/2024 của Chính phủ.</i></p>
31	1.00235 7.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G cho phương tiện của Việt Nam	02 ngày làm việc				
32	1.00233 4.000.00 .00.H37	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	02 ngày làm việc				
33	1.00232 5.000.00 .00.H37	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa Việt Nam và Trung Quốc	02 ngày làm việc				
34	1.00173 7.000.00 .00.H37	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	02 ngày làm việc				

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
35	2.00100 2.000.00 .00.H37	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	<p><b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</li> <li>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015.</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021.</li> <li>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></li> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>
36	1.00230 0.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc			

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
37	2.00076 9.000.00 .00.H37	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trường hợp Cơ sở đào tạo đã cấp Chứng chỉ không còn hoạt động	03 ngày làm việc		- Cơ quan tiếp nhận, thực hiện và trả kết quả: Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.	- Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải.
38	1.00283 5.000.00 .00.H37	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch	06 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch		- Cơ sở đào tạo nộp bằng một trong các hình thức: trực tiếp, bưu chính, văn bản điện tử đồng thời truyền dữ liệu qua hệ thống thông tin giấy phép lái xe. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
39	1.00282 0.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy phép lái xe	<p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng, bị mất: 10 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng: 05 ngày làm việc.</p>	<p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép lái xe quá thời hạn sử dụng, bị mất: 07 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp cấp lại Giấy phép bị mất, còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng: 04 ngày làm việc.</p>	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></p>

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
40	1.00280 9.000.00 .00.H37	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 04 ngày làm việc khi đổi trực tiếp.</li> <li>- 3,5 ngày làm việc khi đổi trực tuyến.</li> </ul>	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp.</li> <li>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a> hoặc <a href="https://dvc4.gplx.gov.vn/">https://dvc4.gplx.gov.vn/</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</li> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</li> <li>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></li> </ul>
41	1.00280 1.000.00 .00.H37	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc	<p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp.</li> <li>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</li> <li>- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 27/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</li> <li>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> <li>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></li> </ul>

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
42	1.00280 4.000.00 .00.H37	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	05 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></p>
43	1.00279 6.000.00 .00.H37	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc			<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></p>
44	1.00279 3.000.00 .00.H37	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	05 ngày làm việc	03 ngày làm việc			

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
45	1.00203 0.000.00 .00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	08 ngày làm việc	06 ngày làm việc	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp. - Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></p>
46	2.00087 2.000.00 .00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	08 ngày làm việc	06 ngày làm việc			
47	1.00191 9.000.00 .00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			
48	2.00084 7.000.00 .00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	03 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian đăng tải	02 ngày làm việc kể từ ngày hết thời gian đăng tải			
49	1.00182 6.000.00 .00.H37	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	02 ngày làm việc				<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - <i>Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</i></p>

Số TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý <sup>i</sup>
			Theo quy định	Sau cắt giảm <sup>ii</sup>			
50	2.00088 1.000.00 .00.H37	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	08 ngày làm việc	05 ngày làm việc	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Giao thông vận tải Lạng Sơn. Địa chỉ: số 12 đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận trực tuyến tại địa chỉ</p>	<p>- Thông tư số 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p> <p>- Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p> <p>- Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.</p>
51	1.00189 6.000.00 .00.H37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng.	- Trường hợp cấp đổi giấy đăng ký: 03 ngày làm việc	- Trường hợp cấp đổi giấy đăng ký: 01 ngày làm việc			
			- Trường hợp cấp đổi biển số: 15 ngày làm việc	- Trường hợp cấp đổi biển số: 10 ngày làm việc			
			- Trường hợp cải tạo: 08 ngày làm việc	- Trường hợp cải tạo: 06 ngày làm việc			
52	1.00199 4.000.00 .00.H37	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	08 ngày làm việc	05 ngày làm việc			
53	1.00200 7.000.00 .00.H37	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc			



**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ (01 TTHC)**

<b>Số TT</b>	<b>Số hồ sơ TTHC</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh</b>	<b>Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ</b>
1	1.00197 0.000.00 .00.H37	Cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	Số thứ tự 01 mục II phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn	Thông tư số 05/2024/TT- BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

<sup>i</sup> Phần in nghiêng là tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung TTHC.

<sup>ii</sup> Thực hiện theo thời gian cắt giảm tại các Quyết định số: 2279/QĐ-UBND ngày 06/11/2020, 808/QĐ-UBND ngày 10/05/2022, 641/QĐ-UBND ngày 28/4/2023, 1920/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.